TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 07-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Xuân Dũng

Bà Nguyễn Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Dân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên bị cáo thứ nhất: **Huỳnh Thanh V**, sinh năm 1992 tại huyện P, Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1969 và bà Đặng Thị H, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ từ ngày 17/12/2019 và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2/ Họ và tên bị cáo thứ hai: **Nguyễn Công Q**, sinh năm 1994 tại huyện T, Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn T, xã B, huyện Ttỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công A, sinh năm 1956 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1957; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân

thân: Ngày 03/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ từ ngày 17/12/2019 và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

3/ Họ và tên bị cáo thứ ba: **Tạ Thiên Lê V1**, sinh năm 1993 tại Tây Sơn, Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; con ông Tạ Ngọc C, sinh năm 1966 và bà Lê Thị P, sinh năm 1966; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ từ ngày 17/12/2019 cho đến ngày 09/01/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lĩnh. Bị cáo có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Chị Lê Thị D, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 17/12/2019, Huỳnh Thanh V, Nguyễn Công Q, Tạ Thiên Lê V1 cùng uống cà phê. V rủ Q, V1 đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. V1, Q đồng ý. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 77M8-1756 (xe của chị Lê Thị D - Là dì ruột của V1) chở Q và V1 đến ngã ba P thuộc khu vực T, thành phố Q, tỉnh Bình Định tìm mua ma túy thì gặp đối tượng tên Hải (không rõ lai lịch, là người quen của V, khi V làm việc ở thành phố Hồ Chí Minh). Qua nói chuyện, V biết Hải biết nơi bán ma túy, nên nhờ H đi mua ma túy giúp. H đồng ý. V đưa cho H 4.000.000 đồng (trong đó Q góp: 2.000.000 đồng và V1 góp: 2.000.000 đồng). Một lúc sau, H quay lại đưa cho V 02 gói ma túy. V lấy 02 gói ma túy cất giấu vào túi quần, rồi điều khiển xe mô tô chở Q và V1 về lại huyện T. Khi cả ba đi đến đoạn đường gần Nghĩa Trang Bắc A thuộc thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định thì bị lực lượng Công an thị xã An Nhơn kiểm tra, phát hiện trong túi quần của V đang cất giấu 02 bịch nilon chứa các hạt tinh thể không màu nghi là ma túy. V, Q, V1 khai nhận đó là ma túy, nên đã tiến hành bắt giữ đối với V, Q, V1 và tạm giữ số tang vật trên.

Tại kết luận giám định số 321/PC09 ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 (một) bì nilon kích thước (3,5×04)cm ghi thu trong túi quần của Huỳnh Thanh V (ký hiệu A1) gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng 1,6584 gam là (loại) Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể đựng bên trong 01 (một) bì nilon kích thước (02×02)cm ghi thu trong túi quần của Huỳnh Thanh V (ký hiệu A2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2402 gam là (loại) Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSAN ngày 23 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố các bị cáo Huỳnh Thanh V, Nguyễn Công Q, Tạ Thiên Lê V1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh V, Nguyễn Công Q, Tạ Thiên Lê V1, mỗi bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy bì thư có chứa ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng, tỏ ra ăn hăn hối cải về hành vi phạm tội. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã An Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Ngày 17/12/2019, vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo Huỳnh Thanh V rủ các bị cáo Nguyễn Công Q và Tạ Thiên Lê V1 góp tiền để mua ma túy. Các bị cáo cùng đi đến ngã ba P thuộc khu vực T, thành phố Q, tỉnh Bình Định tìm mua. Bị cáo Q, bị cáo V1 góp đưa bị cáo V mỗi người 2.000.000đ. Bị cáo V nhờ một người thanh niên tên H mua giúp 4.000.000 đồng ma túy và cất giấu số ma túy mua được trong túi quần, điều khiển xe mô tô chở bị cáo Q, bị cáo V1 dạo tìm nơi để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị xã An Nhơn kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

[3] Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp. Chất bên trong 02 bịch nilon thu giữ trên người bị cáo V theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định là chất ma túy, có tổng khối lượng là 1,8986 gam loại Methamphetamine, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Huỳnh Thanh V, Nguyễn Công Q, Tạ Thiên Lê V1 đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Các bị cáo là công dân đã trưởng thành, đủ nhận thức để biết ma túy là chất gây nghiện, là tệ nạn xã hội và cũng là nguồn phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nên Nhà nước có chính sách quản lý độc quyền đối với ma túy và quy định những chế tài nghiêm khắc để xử lý những trường hợp vi phạm. Nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, các bị cáo đã bất chấp những quy định của pháp luật, tàng trữ ma túy để sử dụng.

[5] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma tuý mà còn gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[6] Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tài Điều 52 của Bộ luật Hình sự

[7] Các bị cáo Huỳnh Thanh V, Tạ Thiên Lê V1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Nguyễn Công Q có nhân thân xấu, đã từng bị kết án 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

[8] Về xử lý vật chứng: 1,5549gam mẫu A1 và 0,2038gam mẫu A2 ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định (được đựng trong bì thư dán kín, có đóng dấu niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định) là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch, tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thanh V, Nguyễn Công Q, Tạ Thiên Lê V1 phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh V 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/12/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ tạm giữ 17/12/2019.

- Xử phạt bị cáo Tạ Thiên Lê V1 12 (mười hai) tháng tù, được tính trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2019 đến ngày 09/01/2020. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 bì thư dán kín có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Bình Định bên ngoài có ghi: Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 1,5549gam mẫu A1 và 0,2038gam mẫu A2 còn lại sau giám định.

* Về án phí hình sự thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu mỗi người 200.000đ

* Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án

Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Công an TX. An Nhơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Hà